



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Tháng 12/2022

TỈNH QUẢNG NAM

I. TIN TỨC, SỰ KIỆN

1. Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027

Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 - Đại hội của khát vọng và đổi mới sẽ chính thức diễn ra từ ngày 14 – 16/12/2022 tại Thủ đô Hà Nội, với sự tham gia của 980 đại biểu, đại diện cho hơn 22 triệu đoàn viên, thanh niên Việt Nam ở trong và ngoài nước. Phiên trọng thể ngày 15/12 sẽ được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV1 và phát thanh trực tiếp trên kênh VOV1, phát trực tiếp trên các nền tảng số của Đoàn.

2. Bí thư T.U' Đoàn thăm, tặng quà thầy cô và học sinh vùng cao Quảng Nam

Ngày 13/11, tại Trường THPT Dân tộc nội trú Nam Trà My (huyện Nam Trà My, Quảng Nam), T.U' Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức thăm hỏi, động viên các thầy, cô giáo đang công tác tại vùng cao và trao học bổng tặng các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.



Tham dự có anh Nguyễn Minh Triết – Bí thư T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam; anh Lâm Tùng – Phó trưởng Ban Thanh niên trường học T.Ư Đoàn; chị Phạm Thị Thanh – Bí thư Tỉnh Đoàn Quảng Nam; ông Lê Thanh Hưng - Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Nam Trà My, cùng lãnh đạo nhà trường, thầy cô và các em học sinh.

Tại buổi gặp mặt, đoàn công tác lắng nghe những chia sẻ xúc động của thầy giáo Nguyễn Trần Vỹ, người có hơn 20 năm công tác tại huyện miền núi Nam Trà My, là người "nổi nhíp cầu yêu thương" giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn và cùng với Quỹ học bổng "Nâng cánh ước mơ" xây dựng nhiều điểm trường nơi vùng cao Trà My.



Bí thư T.Ư Đoàn Nguyễn Minh Triết tặng hoa thầy giáo Nguyễn Trần Vỹ.

Bí thư T.Ư Đoàn Nguyễn Minh Triết gửi lời tri ân đến các thầy cô nhân kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Tuy điều kiện còn hết sức khó khăn, nhưng bằng sự kiên trì, tâm huyết với sự nghiệp trồng người, các thầy cô đã trở thành những tấm gương không quản ngại khó khăn để đạt được những kết quả đáng trân trọng.



Bí thư T.Ư Đoàn Nguyễn Minh Triết tặng hoa chúc mừng cô giáo Trà Thị Thu - Giáo viên Trường Phổ thông trung học bán trú Trà Tập.



Bí thư T.Ư Đoàn Nguyễn Minh Triết thăm và tặng quà thầy cô, học sinh vùng cao Nam Trà My, Quảng Nam.



Bí thư T.Ư Đoàn Nguyễn Minh Triết trao học bổng và quà tặng 30 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Nhằm tri ân những thầy cô giáo trẻ có thành tích tiêu biểu trong sự nghiệp giáo dục và tham gia hoạt động phong trào Đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Quảng Nam cũng tổ chức trao quà tặng cô giáo Trà Thị Thu (Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Trà Tập, Nam Trà My).

3. Tỉnh đoàn Quảng Nam tuyên dương 18 nhà giáo trẻ tiêu biểu

Ngày 14/11, Tỉnh đoàn Quảng Nam tổ chức chương trình “Tri ân thầy cô” chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).



Trao giấy chứng nhận “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” cho 18 thầy cô giáo. Ảnh: H.Q

Tại chương trình, Tỉnh đoàn tặng giấy chứng nhận danh hiệu “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” cho 18 thầy cô giáo có thành tích xuất sắc trong chuyên môn, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục và nhiệt tình trong phong trào đoàn - đội. Tỉnh đoàn cũng khen tặng danh hiệu “Học sinh 3 tốt” cho 8 học sinh đạt thành tích cao tại kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, cấp tỉnh và có các sản phẩm trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

Chương trình “Tri ân thầy cô” là dịp để tuổi trẻ Quảng Nam lắng nghe, thấu hiểu những hy sinh, sự cống hiến thầm lặng của đội ngũ thầy cô giáo cho sự nghiệp trồng người. Qua đó tuyên dương, động viên và tiếp tục nhân rộng các gương nhà giáo trẻ tiêu biểu trong toàn tỉnh.



Chị Phạm Thị Thanh - Bí thư Tỉnh Đoàn Quảng Nam tặng quà các em học sinh.

Cũng tại buổi gặp mặt, Bí thư T.Ư Đoàn trao 30 suất học bổng (mỗi suất trị giá 1 triệu đồng) và phần quà tặng các em học giỏi có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

4. Hành trình “Chuyến xe khởi nghiệp”

Tỉnh đoàn vừa tổ chức chương trình Hành trình “Chuyến xe khởi nghiệp” tham quan các mô hình kinh tế tại tỉnh Lâm Đồng.



Tham gia hành trình có đồng chí Bí thư Tỉnh đoàn - Phạm Thị Thanh, Bí thư các huyện, thị, thành đoàn và các bạn trẻ là thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hành trình chuyến xe khởi nghiệp đưa các bạn trẻ đến tham quan, học tập mô hình sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP, ứng dụng truy xuất nguồn gốc, cấy mô các loại giống rau chất lượng cao tại hợp tác xã Sunfood Đà Lạt. Tại đây, các bạn được chia sẻ, học hỏi về những giải pháp, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong việc sản xuất rau, củ, quả sạch theo đúng tiêu chuẩn VietGAP; quy trình chế biến và xuất khẩu; cách thức lựa chọn nguồn cung cấp hạt giống và nguồn tiêu thụ sản phẩm...



Sau đó, các bạn trẻ được đến tham quan, học tập mô hình trồng hoa lan của anh Phan Thanh Sang – Chủ Công ty TNHH NN CNC Yến Sang Anh - Hoa lan Hồ điệp Đà Lạt.

Hành trình "Chuyến xe khởi nghiệp" đã tạo cơ hội để các bạn trẻ trải nghiệm thực tế từ các mô hình kinh tế tiêu biểu, tạo cầu nối để giao lưu, học tập kinh nghiệm về khởi nghiệp.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

1. Câu chuyện về Bác

Tấm lòng của Bác Hồ với chiến sĩ

Đối với chiến sĩ là những người hy sinh nhiều nhất cho dân tộc, Bác Hồ thường dành cho anh em sự chăm lo, săn sóc ân tình, chu đáo nhất.

Mùa đông, thương anh em chiến sĩ rét mướt ở rừng núi hay bung biển, Bác đem tấm áo lụa của mình được đồng bào tặng, bán đấu giá để lấy tiền mua áo ấm gửi cho các chiến sĩ.

Bác thường nói: “Chiến sĩ còn đói khổ, tôi ăn ngon sao được!”. “Chiến sĩ còn rách rưới, mình mặc thế này cũng là đầy đủ lắm rồi!”.

Mùa hè năm ấy (1967), trời Hà Nội rất nóng. Sức khỏe Bác Hồ đã kém, thần kinh tuổi già cũng suy nhược, dễ bị toát mồ hôi, ướt đẫm, có ngày phải thay mấy lần quần áo, có khi hong tại chỗ, rồi lại thay ngay. Bác không cho dùng máy điều hòa nhiệt độ. Bác bảo: Mùi nó hôi lắm, Bác không chịu được! (*Bác không dùng nên nói vậy thôi, chứ máy đã có nút xả thơm*).

Thấy trời oi bức quá, Bác nói với đồng chí Vũ Kỳ:

– Nắng nóng thế này, các chú bộ đội trực phòng không trên nóc hội trường Ba Đình thì chịu sao được? Các chú ấy có đủ nước uống không? Chú thử lên tìm hiểu xem thế nào, về cho Bác biết.

Đồng chí Vũ Kỳ lên, được biết trên đó có một tổ súng máy 14 ly 5. Ụ cát sơ sài, nếu địch bắn vào thì chỉ có hy sinh, rất nguy hiểm.

Trời nắng chói, đứng một lúc mà hoa cả mắt. Đồng chí Vũ Kỳ hỏi:

- Các đồng chí có nước ngọt uống không?
- Nước chè thường còn chưa có, lấy đâu ra nước ngọt!

Đồng chí Vũ Kỳ về nói lại với Bác, Bác gọi điện ngay cho đồng chí Văn Tiến Dũng:

Sao các chú không lo đủ nước uống cho các chiến sĩ trực phòng không? Nghe nói ụ súng trên nóc hội trường Ba Đình rất sơ sài, chú phải lo sửa ngay để đảm bảo an toàn cho chiến sĩ trong chiến đấu!

Sau đó Bác bảo đồng chí Vũ Kỳ đi lấy sổ tiết kiệm của Bác, xem tiền tiết kiệm của Bác còn bao nhiêu.

Tại sao Bác có tiền tiết kiệm? Lương Bác cao nhất nước, nhưng hàng tháng cũng chỉ đủ tiêu. Mọi chi phí cho sinh hoạt của Bác, từ cái chổi lông gà, đều ghi vào lương cả.

Tiền tiết kiệm của Bác là do các báo trả nhuận bút cho Bác. Bác viết báo nhiều, có năm hàng trăm bài. Các báo gửi đến bao nhiêu, văn phòng đều gửi vào sổ tiết kiệm của Bác. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác cũng đã có tiền tiết kiệm. Đến dịp tết Nguyên đán, Bác lại đem chia cho cán bộ các cơ quan chung quanh Bác, mua lợn để đón Xuân.

Đồng chí Vũ Kỳ xem sổ và báo cáo:

- Thưa Bác, còn lại tất cả hơn 25.000 đồng (*lúc đó là một món tiền rất lớn, tương đương với khoảng 60 lạng vàng*).

Bác bảo:

- Chú chuyển ngay số tiền đó cho Bộ Tổng tham mưu và nói: Đó là quà của Bác tặng để mua nước ngọt cho anh em chiến sĩ trực phòng không uống, không phải chỉ cho những chiến sĩ ở Ba Đình, mà cho tất cả các chiến sĩ đang trực chiến trên mâm pháo ở khắp miền Bắc. Nếu số tiền đó không đủ thì yêu cầu địa phương nào có bộ đội phòng không trực chiến góp sức vào cùng lo!

Về sau, Bộ Tư lệnh Phòng không Không quân báo cáo lại cho Văn phòng Phủ Chủ tịch biết: Số tiền của Bác đủ mua nước uống cho bộ đội phòng không, không quân được một tuần!

*** Ý nghĩa câu chuyện:**

Câu chuyện thể hiện tấm lòng nhân ái, bao la, tình thương yêu vô bờ bến của Bác đối với các chiến sĩ, luôn nghĩ về mọi người, hết lòng vì cuộc sống của mọi người. Câu chuyện còn thể hiện đức tính cần, kiệm của Bác, tiết kiệm từ cái ăn, cái mặc, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày để giúp đỡ đồng bào trong lúc khó khăn.

*** Bài học kinh nghiệm:**

Đoàn viên, thanh niên phải rèn luyện đạo đức cách mạng, người cách mạng thì phải có đạo đức nếu có tài giỏi đến đâu mà không có đạo đức cũng không lãnh đạo được nhân dân cho nên việc học tập đạo đức Hồ Chí Minh là một công việc cần thiết là tấm gương sáng, mẫu mực để con cháu noi theo.

Ngày nay, đất nước đang phát triển, đời sống vật chất – tinh thần của người dân tuy được nâng lên, nhưng vẫn còn một bộ phận người dân cuộc sống còn gặp nhiều khó khăn, do đó mỗi người chúng ta sống phải biết tiết kiệm để ổn định cuộc sống và giúp đỡ mọi người cùng nhau tiến bộ.

2. Nội dung cơ bản, cốt lõi tư tưởng Hồ Chí Minh về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng; kế thừa, phát triển truyền thống “*dựng nước đi đôi với giữ nước*”, kinh nghiệm đánh giặc và nghệ thuật quân sự độc đáo của dân tộc Việt Nam. Tư tưởng đó được bao quát và thể hiện ở các nội dung cốt lõi sau đây:

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định tính tất yếu khách quan của nhiệm vụ xây dựng quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Đây là luận điểm cách mạng, khoa học, xuyên suốt tư tưởng của Người về xây dựng quốc phòng toàn dân. Thẩm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ. Trong Bản Tuyên ngôn độc lập, ngày 2/9/1945, Người chỉ rõ: “*Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*”. Và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Người luôn nhắc nhở: “*Chúng ta phải ra sức bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình, cho nên chúng ta phải củng cố quốc phòng*”. Ngay sau khi thành lập chính quyền cách mạng, trước tình thế “*thù trong, giặc ngoài*”, “*ngàn cân treo sợi tóc*”, Người đã bắt tay ngay vào việc chỉ đạo xây dựng đất nước, chuẩn bị kháng chiến, bảo vệ thành quả cách mạng. Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Người luôn căn dặn các lực lượng vũ trang và nhân dân không được lơ là, mất cảnh giác; vừa tập trung sản xuất, vừa đánh thắng kẻ thù xâm lược, vừa phải giữ gìn an ninh, trật tự xã hội. Người nhắc nhở đồng bào, chiến sĩ miền Bắc: “*Miền Bắc vừa ra sức đẩy mạnh sản xuất xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, vừa phải luôn nâng cao cảnh giác, củng cố*

quốc phòng, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu của kẻ địch”. Người nêu rõ, mọi sự lơ là, mất cảnh giác đều dẫn đến hậu quả nguy hại cho cách mạng, sự tồn vong của Tổ quốc, Người viết: “... trong khi ra sức sản xuất, nhân dân ta phải luôn luôn sẵn sàng đập tan âm mưu địch phá hoại thành quả lao động của chúng ta. Quân đội, công an, dân quân cần tiếp tục phát huy truyền thống chiến đấu dũng cảm, củng cố quốc phòng, trật tự, an ninh”.

Hai là, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, nền quốc phòng của ta là nền quốc phòng toàn dân, sự nghiệp củng cố quốc phòng là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang là nòng cốt. Đây vừa là mục tiêu, vừa là phương châm xây dựng nền quốc phòng theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Nắm vững quan điểm vũ trang toàn dân của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa truyền thống giữ nước của dân tộc “*trăm họ đều là binh*”, “*cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc*”, “*giặc đến nhà đàn bà cũng đánh*”. Người chỉ rõ, nền quốc phòng của nước ta mang bản chất của chế độ xã hội mới, chế độ xã hội chủ nghĩa, của Nhà nước dân chủ nhân dân, Nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Do vậy, phải xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nghĩa là mọi người dân đều có trách nhiệm, nghĩa vụ tham gia xây dựng và nền quốc phòng ấy là của dân, do dân, vì dân. Trong đó, Người nhấn mạnh, việc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, bao gồm cả quân đội và công an, cả bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích, thật sự là lực lượng nòng cốt để xây dựng quốc phòng. Người chỉ rõ: “*Quân đội phải kiên quyết bảo vệ những thành quả của cách mạng, tích cực tham gia công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội*”. Theo Người, vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang không chỉ là lực lượng trực tiếp đối chọi và tiêu diệt quân đội đối phương, mà còn thể hiện ở việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, tuyên truyền, hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân tham gia ngày càng tốt hơn vào sự nghiệp củng cố quốc phòng, xây dựng đất nước.

Ba là, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mối liên hệ chặt chẽ giữa xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân, giữa kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế trong bảo vệ Tổ quốc. Theo Hồ Chí Minh, quốc phòng không đơn thuần chỉ là để chống lại sự xâm lược của kẻ thù từ bên ngoài, an ninh không chỉ là vấn đề giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, chống các thế lực phản động bên trong, mà hai lĩnh vực này, tuy có nhiệm vụ cụ thể riêng, phương thức bảo vệ riêng nhưng quan hệ mật thiết lẫn nhau trong mục tiêu chung bảo vệ Tổ quốc; trong nhiệm vụ quốc phòng có cả an ninh, trong nhiệm vụ an ninh có cả quốc phòng. Vì vậy, phải kết hợp chặt chẽ xây dựng thể trận

quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của cách mạng. Trong mối quan hệ giữa kinh tế với quốc phòng, Người xác định: *“Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công. Kiến quốc có chắc thành công, kháng chiến mới mau thắng lợi”*. Điều này đã trở thành phương châm xuyên suốt, góp phần làm nên thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Theo Người, mỗi người dân phải là *“một người lao động hăng hái”*, đồng thời *“là một chiến sĩ dũng cảm”*; bộ đội phải tăng gia sản xuất, *“thực túc, binh cường”*, *“chia phiên nhau, lớp đánh giặc, lớp làm ruộng, làm vườn, để tự cấp tự túc, không phiền đến dân”*.

Bốn là, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng phương châm toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính trong sự nghiệp quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Trung thành và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin *“cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”*; kế thừa truyền thống toàn dân đánh giặc trong lịch sử giữ nước của dân tộc. Người khẳng định: *“Đễ mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong. Nhân dân là lực lượng to lớn, lực lượng vô địch của cách mạng để đánh bại mọi kẻ thù xâm lược. Trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Người viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”*. Chính đường lối chính trị - quân sự đúng đắn đó đã huy động toàn bộ sức mạnh, nghị lực và tinh thần sáng tạo của nhân dân khi đi vào kháng chiến. Người nêu rõ, tính toàn dân phải gắn chặt với tính toàn diện, phải huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân đánh giặc trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, tư tưởng, văn hóa; phải xây dựng cả tiềm lực chính trị - tinh thần, tiềm lực kinh tế và khoa học, tiềm lực quân sự..., không được coi nhẹ một tiềm lực nào. Người chú trọng tư tưởng trường kỳ, dựa vào sức mình là chính. Người chỉ đạo: *“Kháng chiến phải trường kỳ, vì đất ta hẹp, dân ta ít, nước ta nghèo, ta phải chuẩn bị lâu dài và phải có sự chuẩn bị về toàn diện của toàn dân”*. Trong tư tưởng của Người, kháng chiến trường kỳ để vừa tiêu diệt sinh lực địch, vừa bồi dưỡng, phát triển lực lượng của ta, càng đánh ta càng mạnh để đánh bại từng âm mưu chiến lược của địch, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Người cũng khẳng định rõ quan điểm, một dân tộc mà không biết tự lực cánh sinh, không biết dựa vào chính sức mình để giải phóng cho mình thì không xứng đáng được độc lập, tự do.

Năm là, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, vai trò của việc xây dựng hậu phương vững mạnh, làm cơ sở để xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Người luôn chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập hợp mọi tầng lớp nhân dân trong mặt trận dân tộc thống nhất, động viên sức mạnh toàn dân vào công cuộc kháng chiến cứu nước và bảo vệ Tổ quốc. Trong tư tưởng của Người, hậu phương không chỉ là sức mạnh vật chất mà còn là sức mạnh tinh thần, trong đó lòng dân là sức mạnh đặc biệt to lớn. Một nền quốc phòng toàn dân hùng mạnh với sự tham gia của tất cả các ngành, các giới... sẽ góp phần quyết định các cuộc kháng chiến của chúng ta, từ chống Pháp, đuổi Nhật đến chống Mỹ xâm lược. Nghệ thuật phát huy cao độ sức mạnh toàn dân đánh giặc, đánh giặc với các loại vũ khí và trí thông minh, sáng tạo của nhân dân, là một nét độc đáo của tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh; dân khí mạnh thì quân lính nào, súng ống nào cũng không chống nổi. Thực hiện đúng quan điểm đó, để chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền, Người đã tập trung xây dựng các căn cứ địa cách mạng. Với kháng chiến chống Pháp, Người nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng hậu phương để tạo tiềm lực cho cuộc kháng chiến, vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Tư tưởng đó, tiếp tục được Người phát triển, bổ sung trong chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở miền Nam và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, thống nhất Tổ quốc về một mối, cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đại tá, PGS, TS. Võ Văn Hải

Phó Viện trưởng Viện Khoa học xã hội và nhân văn quân sự Bộ Quốc phòng

3. Nữ thủ lĩnh 9x hướng tới trẻ em vùng cao

Ở tuổi đôi mươi, Trần Thị Thu Hương quản lý triển khai nhiều dự án thiện nguyện hướng tới trẻ em vùng cao của nhóm tình nguyện Niềm tin.

Trần Thị Thu Hương (SN 1998, ở Hà Nội) tham gia hoạt động tình nguyện từ năm nhất sinh viên ngành Tâm lý của Học viện Quản lý Giáo dục. Hương là thành viên tích cực của Đội sinh viên tình nguyện của học viện.

Năm 2018, cô được tin tưởng giao phó tổ chức chiến dịch "Hà Nội ấm" mùa thứ 3 với chuỗi hoạt động hiến máu tình nguyện tại Bệnh viện Nhi T.U; phát quà đêm cho người vô gia cư; đêm nhạc gậy quỹ từ thiện...

Chiến dịch thành công đã tiếp thêm cho Hương niềm tin gắn bó với các hoạt động xã hội; đồng thời bén duyên với dự án "Nuôi em" và trở thành thành viên của nhóm tình nguyện Niềm tin.



Trần Thị Thu Hương gắn bó với hoạt động thiện nguyện hướng về học sinh vùng cao.
Ảnh: NVCC

Năm 2020, Hương tốt nghiệp đại học. Cô quyết định dành trọn thời gian để tham gia các hoạt động xã hội, rong ruổi khắp những điều tử tế khắp mọi miền xa xôi, hẻo lánh của Tổ quốc.

"Tại sao bản thân phải lựa chọn giữa đam mê và sự nghiệp, trong khi có thể biến đam mê hoạt động xã hội thành sự nghiệp, dù không giàu có về vật chất nhưng đủ đầy, giàu tình cảm", Hương nói.

Hiện Hương là Phó Chủ nhiệm nhóm tình nguyện Niềm tin, trực tiếp quản lý thông tin dự án "Nuôi em" 8 tỉnh gồm Điện Biên, Cao Bằng, Lào Cai, Lai Châu, Yên Bái, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk với tổng số gần 43 nghìn học sinh. Hương còn điều hành dự án "Được dạy" lắp đặt năng lượng gió, năng lượng mặt trời tại các điểm trường tại Điện Biên, Lai Châu; dự án "Bếp gas công nghiệp tặng bản xa" với việc lắp bếp cho các điểm trường khó khăn, vùng sâu vùng xa.

“Nhóm tôi hiện có 7 thành viên chính thức và gần 500 tình nguyện viên hỗ trợ dự án. Khi là một người trẻ được tin tưởng giao trọng trách và vị trí quan trọng, tôi xem đây vừa là thử thách và là lý do để cố gắng hơn nữa xứng đáng với niềm tin của các cộng sự và cộng đồng”, Trần Thị Thu Hương nói.

Động lực từ niềm vui học sinh rất thích đến trường

Hương cho biết, dự án "Nuôi em" hỗ trợ ăn trưa giúp học sinh bản cao có thêm điều kiện đến trường học, giảm tỉ lệ bỏ học.

Dự án "Nuôi em" triển khai từ năm 2004, với nguồn quỹ đóng góp từ cộng đồng. Dự án được triển khai với hình thức nhận đỡ đầu học sinh cụ thể, thông qua việc hỗ trợ tiền ăn 150 nghìn đồng/tháng trong 9 tháng và 100 nghìn đồng tiền xây trường. Tổng chi phí đỡ đầu một học sinh hơn 1,4 triệu đồng/năm học.

Các dự án như lắp đặt bếp gas công nghiệp, năng lượng gió và mặt trời cũng nhằm cải thiện đời sống, điều kiện dạy và học của học sinh, giáo viên tại những điểm trường khó khăn, vùng sâu.

Đến nay, đã có 200 bộ bếp gas công nghiệp được lắp đặt tại 150 điểm bản xa với chi phí 300 triệu đồng; thay gas cho các bếp trong năm học 2021 - 2022 với gần 200 triệu đồng.



Dự án "Bếp gas công nghiệp tặng bản xa" đã trao tặng hơn 200 bộ bếp. Ảnh: NVCC

Với vai trò Phó Chủ nhiệm, Hương còn đóng góp nhiều ý tưởng, sáng kiến trong điều hành, triển khai hiệu quả nhiều dự án khác, như: Dự án áo ấm và bình lọc nước sạch; tủ sách vùng cao; sức mạnh 2.000; trồng cây. Đến nay, đã lắp đặt hơn 500 tủ sách, mỗi tủ ít nhất 50 đầu sách; xây dựng được gần 500 công trình như điểm trường, nhà hạnh phúc, nhà nội trú, cầu dân sinh; trồng mới 50 nghìn cây xanh.

Năm 2021, Hương lọt Top 50 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào Thanh niên tình nguyện do Hội LHTN Việt Nam trao tặng.

"Tôi cảm thấy thách thức và nhỏ bé khi đứng trước các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thầy cô giáo nghị lực và những hoàn cảnh thiệt thòi trong xã hội. Tôi thấy mình cần phải cố gắng hơn nữa, lan tỏa nhiều hơn điều tử tế hơn nữa để giúp đỡ nhiều hơn cho cộng đồng, xã hội.

Động lực cho tôi và các cộng sự làm những dự án hướng vùng cao là sự tin tưởng của cộng đồng; là niềm vui của những bạn nhỏ đáng yêu và chia sẻ từ các thầy cô rằng các bé rất thích đi học vì được ăn ngon, tỉ lệ chuyên cần tăng cao", Trần Thị Thu Hương nói.

Tiền Phong Golf Championship lần thứ sáu - năm 2022 có chương trình "Những trái tim Hồng" và góp kinh phí thực hiện 1 công trình "Không gian đọc sách và sinh hoạt Đội".

"Những trái tim Hồng" là sự kiện nhằm vinh danh các tổ chức, cá nhân, những đoàn viên, thanh niên có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác tình nguyện hè năm 2022 - một trong những chiến dịch hoạt động xã hội tình nguyện rất ý nghĩa của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thiết thực chào mừng Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII.

Ban Tổ chức giải Tiền Phong Golf Championship năm 2022 trao tặng 5 tập thể/nhóm tình nguyện xuất sắc do Trung tâm Tình nguyện Quốc gia trực thuộc T.Ư Đoàn giới thiệu. Mỗi tập thể 20 triệu đồng.

Báo Tiền phong

III. THEO DÒNG LỊCH SỬ

1. Kỷ niệm 50 năm Trận chiến 12 ngày đêm "Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không" (1972 – 2022)

Ý nghĩa lịch sử:

Chiến thắng "Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không" của quân và dân ta có ý nghĩa dân tộc và thời đại vô cùng sâu sắc.

a. Đối với dân tộc

“Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến thắng vĩ đại của dân tộc Việt Nam ở thế kỷ 20, nó khẳng định chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của Bác Hồ. Với thắng lợi này, quân và dân ta đã viết tiếp những trang sử vàng chiến công chói lọi trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

“Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của sức mạnh chính trị, tinh thần của toàn dân tộc Việt Nam, là ý chí, quyết tâm dám đánh, biết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là thắng lợi của đường lối chiến tranh nhân dân, của “thế trận phòng không nhân dân” sự kế thừa và phát triển truyền thống nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời đại mới; của trí thông minh và lòng dũng cảm của dân tộc ta chống lại cuộc tập kích đường không quy mô lớn của đế quốc Mỹ với vũ khí trang bị hiện đại.

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là thắng lợi của nghệ thuật lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng không nhân dân, phòng tránh, đánh trả cuộc tập kích đường không của đế quốc Mỹ.

“Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” góp phần quyết định “đánh cho Mỹ cút” - buộc chính quyền Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, tạo ra bước ngoặt lịch sử làm tiền đề để đi đến thắng lợi trọn vẹn của sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước năm 1975.

b. Chiến thắng mang ý nghĩa thời đại sâu sắc.

“Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc được thôi thúc bởi ý chí “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của cả dân tộc, sự cổ vũ những chiến công to lớn của quân và dân miền Nam đánh bại sức mạnh quân sự của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là Mỹ.

“Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” là đòn đánh lịch sử, mở đường cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới ở Việt Nam; góp phần làm tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của phong trào cách mạng thế giới vào chủ nghĩa đế quốc; đem lại lòng tin cho nhân loại tiến bộ trên trái đất đang đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” đã chứng minh sức sống của học thuyết Mác - Lê nin về chiến tranh cách mạng trong thời đại ngày nay và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh trong cách mạng Việt Nam.

Cùng với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chiến thắng “Hà Nội-Điện Biên Phủ trên không” có thể coi như một “cuộc đụng đầu lịch sử tiêu biểu, mang nhiều ý nghĩa sâu xa về chính trị và quân sự, không những với quá khứ mà còn cho cả tương lai, đã để lại “Hội chứng Việt Nam”, vết thương trong lòng nước Mỹ không dễ gì xoá được.

Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Kỷ niệm 78 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944-22/12/2022)

Lịch sử thành lập ngày Quân đội nhân dân Việt Nam

Tháng 12/1944, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân, với mục đích: "Tên Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân nghĩa là chính trị quan trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền..., đồng thời nó là khởi điểm của giải phóng quân, nó có thể đi suốt từ Nam chí Bắc...".

Ngày 22/12/1944, tại khu rừng thuộc huyện Nguyên Bình (Cao Bằng), Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã chính thức làm lễ thành lập, gồm 3 tiểu đội với 34 chiến sĩ được lựa chọn từ những chiến sĩ Cao-Bắc-Lạng, do đồng chí Võ Nguyên Giáp trực tiếp chỉ huy. Đây là đơn vị chủ lực đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng và là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân do đồng chí Hoàng Sâm làm đội trưởng, đồng chí Xích Thắng (Dương Mạc Thạch) làm chính trị viên, đồng chí Hoàng Văn Thái phụ trách Kế hoạch-Tình báo, đồng chí Vân Tiên (Lộc Văn Lùng) quản lý. Đội có chi bộ Đảng lãnh đạo.

Dù chỉ có 34 người, với 34 khẩu súng các loại nhưng họ là những chiến sĩ kiên quyết, dũng cảm trong các đội du kích Cao-Bắc-Lạng, Cứu quốc quân,... là con em các tầng lớp nhân dân bị áp bức, họ có lòng yêu nước, chí căm thù địch rất cao, đã siết chặt họ thành một khối vững chắc, không kẻ thù nào phá vỡ nổi.

Sau lễ thành lập, đội tổ chức một bữa cơm nhạt không rau, không muối để nêu cao tinh thần gian khổ của các chiến sĩ cách mạng, đội tổ chức “đêm du kích” liên hoan với đồng bào địa phương để thắt chặt tình đoàn kết quân dân.

Chấp hành chỉ thị “phải đánh thắng trận đầu”, ngay sau ngày thành lập, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân đã mưu trí, táo bạo, bất ngờ đột nhập vào đồn Phai Khắt (17 giờ chiều 25-12-1944) và sáng hôm sau (7 giờ ngày 26-12-1944) đột nhập đồn Nà Ngần, tiêu diệt gọn 2 đồn địch, giết chết 2 tên đồn trưởng, bắt sống toàn bộ binh lính, thu toàn bộ vũ khí, quân trang, quân dụng. Hai trận đánh đồn Phai Khắt, Nà Ngần thắng lợi đã mở đầu truyền thống đánh tiêu diệt, đánh chắc thắng, đánh thắng trận đầu của quân đội ta suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Từ ngày thành lập, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân luôn phát triển và trưởng thành. Ngày 22/12/1944 được xác định là ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, đánh dấu sự ra đời của một tổ chức quân sự mới của dân tộc ta. Một quân đội của dân, do dân, vì dân; luôn gắn bó máu thịt với dân, luôn luôn được dân tin yêu, đùm bọc.

Năm 1989, theo chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và quyết định của Chính phủ, ngày 22/12 hàng năm không chỉ là ngày kỷ niệm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam mà còn là Ngày hội Quốc phòng toàn dân.

Từ đó, mỗi năm, cứ đến ngày này, toàn dân Việt Nam lại tiến hành các hoạt động hướng vào chủ đề quốc phòng và quân đội như mít tinh, hội thảo, hội nghị đoàn kết quân dân, giáo dục truyền thống, biểu diễn văn nghệ, đại hội thanh niên, thi đấu thể thao, hội thao quân sự,... được diễn ra ở khắp làng, xã, cơ quan đoàn thể, cơ sở đơn vị...

Nguồn Nhân dân TV

3. Kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Liên ban Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô-Viết (30/12/1922 - 30/12/2022)

Liên Xô là một cựu quốc gia có lãnh thổ chiếm phần lớn châu Âu và châu Á, tồn tại 69 năm: Từ 30/12/1922 cho đến ngày 25/12/1991. Liên Xô là quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới lúc bấy giờ (gần 22.402.200 km²), với dân số (năm 1991) là hơn 293 triệu người. Về kinh tế GDP của Liên Xô(năm 1990) đạt 2.660 tỷ USD (đứng thứ 2 thế giới sau Hoa Kỳ).

Liên Xô là nước đầu tiên trên thế giới xây dựng CNXH và Chủ nghĩa cộng sản. Là quốc gia hùng mạnh, nên sự xuất hiện của nhà nước Liên Xô XHCN đã ảnh hưởng to lớn đến tiến trình lịch sử của nhân loại. Trong thế kỷ XX, sau khi Liên Xô xuất hiện, mọi sự kiện lớn của thế giới – nhiều hay ít – đều có dấu ấn và chịu ảnh hưởng của Liên Xô.

Lịch sử Cách mạng và sự hình thành

Sự hình thành Liên Xô gắn liền với sự sụp đổ của Đế quốc Nga trong Chiến tranh thế giới thứ I và hoạt động của Đảng Cộng sản Nga do V.I.Lênin đứng đầu. Vào đầu thế kỷ XX, xã hội Nga ẩn chứa nhiều mâu thuẫn gay gắt không được giải tỏa; nước Nga lại là nơi có phong trào Marxist cấp tiến mạnh nhất, do Lênin đứng đầu với Đảng Bolshevik chủ trương làm cách mạng XHCN, để xây dựng Chủ nghĩa cộng sản, theo học thuyết của Karl Marc.

Ngày ngày 07/11/1917, V. I. Lênin và các đảng viên Bolshevik Nga đã lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười, lập chính quyền Xô viết của công - nông - binh đầu tiên trên thế giới. Đây là sự kiện quan trọng, có ý nghĩa thời đại đối với lịch sử nhân loại. Sự kiện vĩ đại mà sau này đã ảnh hưởng to lớn tới các cuộc cách mạng XHCN và phong trào giải phóng dân tộc nhiều quốc gia, từ châu Âu, châu Á, Châu Phi, tới Mỹ Latinh, trong đó có Việt Nam.

Ngay sau Cách mạng tháng Mười, nước Nga rơi vào nội chiến cực kỳ đẫm máu. Đến cuối năm 1920, về cơ bản Hồng quân đã giành chiến thắng, quân bạch vệ bị thất bại. Ngày 30/12/1922, 15 nước cộng hòa gia nhập Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xô viết (gọi tắt là Liên Xô). Ngay sau khi thành lập Liên bang Xô Viết; nhân dân Liên xô dưới sự lãnh đạo của Đảng và chính phủ bắt tay vào xây dựng cuộc sống mới, cuộc sống XHCN một xã hội không có người bóc lột người. Cả đất nước như một công trường khổng lồ, nên chỉ sau một thời gian ngắn, đã đem lại kết quả tốt: Nạn đói bị đẩy lùi, công nghiệp, thương mại được phục hồi, tình hình nông thôn và thành thị được ổn định, xã hội có tích lũy và đời sống người dân tốt lên nhanh chóng. Sau khi Lênin mất (năm 1924), I.V. Stalin thay thế V.I.Lênin lãnh đạo đất nước Xô-viết tiến hành công nghiệp hóa XHCN. Kết quả là Liên Xô đã trở thành một nước công nghiệp đứng thứ 2 trên thế giới trong một thời gian rất ngắn (điều này là nền tảng kinh tế cho chiến thắng của Liên Xô trong Chiến tranh thế giới thứ II). Mặt khác, những nhân tố mới được giải phóng của cuộc sống mới XHCN (thanh toán mù chữ và giáo dục miễn phí cho trẻ em, hệ thống y tế miễn phí, thực hiện

binh đẳng nam nữ, chia ruộng đất cho nông dân, quốc hữu hóa tài nguyên và các nhà máy, mức sống người dân ngày càng được nâng cao...) đã tạo động lực to lớn, mạnh mẽ cho công cuộc xây dựng đất nước.

Một số thành tựu của Liên Xô về các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội...thời gian này đã vượt xa các nước phương Tây như: Anh, Pháp, Mỹ; Đức...Giai đoạn tiến hành Công nghiệp hóa đất nước; Liên Xô đã xây dựng được một loạt các tổ hợp công nghiệp khổng lồ; các nhà máy luyện thép, luyện kim lớn và nhiều khu công nghiệp ở Moskva, Leningrat, Volgograd, Chelyabinsk, Kharkov....Năm 1935, Liên Xô đã khởi công xây dựng tàu điện ngầm ở Moskva với chiều dài hàng chục km. Tới năm 1940, sản lượng công nghiệp của Liên Xô đã tăng gấp 7,7 lần so với năm 1913, Công nghiệp Liên Xô đã chiếm 77,4% cơ cấu nền kinh tế và chiếm 10% toàn thế giới. Cho đến lúc đó, thế giới chưa từng chứng kiến nhịp độ tăng trưởng nào nhanh và ngoạn mục như vậy. Đến trước Chiến tranh thế giới thứ II, từ một nước có nền sản xuất lạc hậu, Liên Xô đã vươn lên trở thành cường quốc công nghiệp thứ 2 thế giới và đứng đầu châu Âu, vượt qua Anh - Pháp- Đức (chỉ đứng sau Mỹ).Thành quả to lớn này đã cho phép Liên Xô chiến đấu và cuối cùng giành chiến thắng vĩ đại trong Chiến tranh thế giới thứ II (1939-1945).

IV. VĂN BẢN, CHÍNH SÁCH MỚI

1. Quy định sử dụng sổ hộ khẩu để xác minh nơi cư trú:

Sổ hộ khẩu là cuốn sổ được cấp cho hộ gia đình hoặc cá nhân sau khi đã đăng ký thường trú và có giá trị xác định nơi thường trú của người đó. Sổ hộ khẩu được sử dụng rất phổ biến trong các thủ tục hành chính và giao dịch dân sự như giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thủ tục đăng kí kết hôn, khai sinh,...

Tuy nhiên, cuốn sổ này chỉ có giá trị sử dụng đến hết năm 2022 bởi khoản 3 Điều 38 Luật Cư trú năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2021) đã nêu rõ: “Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022”.

Như vậy, tháng 12/2022 sẽ là những ngày cuối cùng người dân được sử dụng sổ hộ khẩu. Từ ngày 01/01/2023 cuốn sổ này sẽ chính thức bị khai tử, người dân có thể bỏ Sổ hộ khẩu hoặc lưu giữ như một vật kỷ niệm.

2. Ban hành bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp dành cho thừa phát lại:

Thừa phát lại là người được Nhà nước bổ nhiệm, trao quyền tổng đạt, lập vi bằng, xác minh điều kiện thi hành án dân sự, tổ chức thi hành án dân sự. Với tính chất nghề nghiệp như vậy, thừa phát lại cũng cần phải tự ràng buộc mình bởi các quy tắc đạo đức.

Chính vì vậy, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư 08/2022/TT-BTP quy định về quy tắc đạo đức nghề nghiệp thừa phát lại với chuẩn mực đạo đức, hành vi ứng xử trong quá trình hành nghề này.

Theo đó, thừa phát lại bị cấm thực hiện một số hành vi với người yêu cầu như:

- Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người yêu cầu.
- Nhận, đòi hỏi thêm bất kỳ một khoản tiền, lợi ích nào khác từ người yêu cầu ngoài chi phí đã được ghi nhận trong hợp đồng.

- Nhận tiền hoặc bất kỳ lợi ích nào khác từ người thứ ba để thực hiện hoặc không thực hiện yêu cầu.

- Lập vi bằng, xác minh điều kiện thi hành án dân sự, tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án có liên quan đến quyền, lợi ích của chính mình với người yêu cầu, những người thân thích của mình, bao gồm: Vợ, chồng, con đẻ, con nuôi; cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, bác, chú, cậu, cô, dì và anh, chị, em ruột của Thừa phát lại, của vợ hoặc chồng của Thừa phát lại; cháu ruột mà Thừa phát lại là ông, bà, bác, chú, cậu, cô, dì.

- Gây áp lực, ép buộc, lừa dối, đe dọa, chiết khấu hoặc đưa ra hứa hẹn nhằm lôi kéo người yêu cầu phải sử dụng dịch vụ...

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 22/12/2022.

3. Quy định bắt buộc học 3 môn Toán, Văn, Lịch sử trong trường nghề:

Đây là một nội dung nổi bật được nêu tại Thông tư 15/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 24/12/2022, quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Cụ thể, khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gồm:

- Môn học bắt buộc: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử
- Môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí.

Trong đó, thời lượng giảng dạy của các môn học như sau:

- Toán, Ngữ văn: 252 tiết/môn học.
- Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Lịch sử: 168 tiết/môn học.

Sau những ồn ào liên quan đến việc đề môn lịch sử trở thành môn học tự chọn, sau khi tiếp thu các ý kiến khác nhau, cuối cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đưa môn này về đúng với giá trị của nó. Không chỉ các cơ sở giáo dục phổ thông mà cả các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cũng phải thiết kế chương trình học với môn lịch sử là môn bắt buộc đối với học sinh và người học.

BIÊN TẬP BAN TỔ CHỨC-KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN